

Số: 021/QĐ-MNYD

Yên Đức, ngày 13 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách cấp đầu năm 2021 của Trường Mầm non Yên Đức

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2021.

Xét đề nghị của bộ phận tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai dự toán ngân sách cấp đầu năm 2021 của Trường Mầm non Yên Đức (theo biểu mẫu số 2 ngày 10 tháng 01 năm 2021).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận tài chính kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Phòng TCKH TX Đông Triều,
- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều;
- BGH nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Cồn Tiên

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON YÊN ĐỨC

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 021/QĐ-MNYD ngày 10/01/2021 của Hiệu trưởng trường Mầm non Yên Đức)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	93
1	Lệ phí	
2	Phí	93
	Học phí	93
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	93
1	Chi sự nghiệp	93
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	93
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.984
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.984
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	2.984
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.759
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	225

Yên Đức, ngày 10 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Côn Tiên